|  |  |
| --- | --- |
| **CHÍNH PHỦ** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: …./…../NĐ-CP | *Hà Nội, ngày … tháng … năm 20…* |

**NGHỊ ĐỊNH**

**Sửa đổi, bổ sung một số điều quy định tại Nghị định số 06/2017/NĐ-CP ngày 24 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ về kinh doanh đặt cược đua ngựa, đua chó và bóng đá quốc tế**

*Căn cứ Luật tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật doanh nghiệp ngày tháng năm 2020;*

*Căn cứ Luật đầu tư ngày tháng năm 2020;*

*Căn cứ Luật đấu thầu ngày 26 tháng 11 năm 2013;*

*Căn cứ Luật xử lý vi phạm hành chính ngày 20 tháng 6 năm 2012;*

*Căn cứ Luật quảng cáo ngày 21 tháng 6 năm 2012;*

*Căn cứ Luật thương mại ngày 14 tháng 6 năm 2005;*

*Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tài chính,*

 *Chính phủ ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều quy định tại Nghị định số 06/2017/NĐ-CP ngày 24 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ về kinh doanh đặt cược đua ngựa, đua chó và bóng đá quốc tế.*

**Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều quy định tại Nghị định số 06/2017/NĐ-CP ngày 24 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ về kinh doanh đặt cược đua ngựa, đua chó và bóng đá quốc tế**

1. Bổ sung khoản 1a Điều 4 như sau:

“1a. Các doanh nghiệp chưa được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược, trừ các doanh nghiệp quy định tại khoản 1 Điều 79 Nghị định này thì không được phép sử dụng cụm từ “đặt cược”, “đặt cược thể thao” hoặc các cụm từ khác có nội hàm như “đặt cược”, “đặt cược thể thao” trong tên gọi”.

2. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 6 như sau:

“2. Đối với đặt cược bóng đá quốc tế:

a) Sản phẩm đặt cược dựa trên tỷ số của trận đấu, hiệp đấu, các sự kiện xảy ra trong trận đấu, giải thi đấu. Trận đấu, giải thi đấu được lựa chọn làm căn cứ kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế phải là các trận đấu, giải thi đấu bóng đá quốc tế được Liên đoàn bóng đá quốc tế (FIFA) hoặc các liên đoàn bóng đá là thành viên của FIFA tổ chức;

b) Trong thời gian thí điểm kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế, danh mục các trận đấu, giải thi đấu bóng đá quốc tế được lựa chọn làm căn cứ kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế quy định tại Phụ lục 1 của Nghị định này;

c) Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch công bố danh mục các trận đấu, giải thi đấu bóng đá quốc tế được lựa chọn làm căn cứ kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế sau thời gian thí điểm kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế (nếu có)”.

3. Sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 8 như sau:

“3. Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với các Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tư pháp, Bộ Công an trình Thủ tướng Chính phủ quyết định điều chỉnh mức đặt cược tối thiểu và mức đặt cược tối đa quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này trong từng thời kỳ”.

4. Sửa đổi, bổ sung điểm b khoản 1 Điều 12 như sau:

“b) Thông qua điện thoại (điện thoại cố định và điện thoại di động), không bao gồm phương thức phân phối vé đặt cược qua mạng Internet hoặc các ứng dụng công nghệ Internet trên điện thoại. Phương thức phân phối này chỉ được thực hiện khi đáp ứng đầy đủ các điều kiện sau:

- Sau 01 năm thực hiện phương thức phân phối vé đặt cược thông qua thiết bị đầu cuối, kể từ ngày bắt đầu kinh doanh;

- Đáp ứng điều kiện về kỹ thuật hệ thống đặt cược quy định tại khoản 2 Điều này;

- Được quy định cụ thể tại Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược.”

5. Sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 2 Điều 13 như sau:

“Địa bàn kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế bằng phương thức phân phối vé đặt cược thông qua thiết bị đầu cuối gồm 20 tỉnh, thành phố như sau: thành phố Hà Nội, thành phố Hải Phòng, thành phố Đà Nẵng, thành phố Hồ Chí Minh, thành phố Cần Thơ, tỉnh Quảng Ninh, tỉnh Khánh Hòa, tỉnh Đắk Lắk, tỉnh Bình Dương, tỉnh An Giang, tỉnh Kiên Giang, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, tỉnh Nam Định, tỉnh Thanh Hóa, tỉnh Nghệ An, tỉnh Thừa Thiên Huế, tỉnh Đồng Nai, tỉnh Long An, tỉnh Tây Ninh và tỉnh Tiền Giang trong năm đầu tiên tổ chức thí điểm kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế.

Kể từ năm thứ hai tổ chức thí điểm kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế, Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với các Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tư pháp, Bộ Công an trình Thủ tướng Chính phủ quyết định việc mở rộng địa bàn kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế bằng phương thức phân phối vé đặt cược thông qua thiết bị đầu cuối tại một số tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương để thí điểm kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế.”

6. Sửa đổi khoản 2 Điều 15 như sau:

“2. Thời điểm bắt đầu và kết thúc nhận đặt cược phải đảm bảo các điều kiện sau:

a) Đối với đặt cược đua ngựa, đua chó: Thời điểm bắt đầu nhận đặt cược từ người chơi của từng cuộc đua không được vượt quá 12 giờ trước khi cuộc đua bắt đầu và thời điểm kết thúc nhận đặt cược của từng cuộc đua phải đảm bảo kết thúc trước khi cuộc đua đó bắt đầu;

b) Đối với đặt cược bóng đá quốc tế: Thời điểm bắt đầu nhận đặt cược kể từ khi Ban tổ chức sự kiện công bố lịch, địa điểm thi đấu và thời điểm kết thúc nhận đặt cược phải đảm bảo kết thúc trước khi sự kiện đặt cược đó kết thúc.”

7. Sửa đổi, bổ sung điểm c, đ khoản 2 Điều 17 như sau:

“c) Số chứng minh nhân dân hoặc số thẻ căn cước công dân hoặc số hộ chiếu (đối với người nước ngoài), ngày cấp, nơi cấp;

đ) Tài khoản mở tại các tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán không dùng tiền mặt hoặc tổ chức cung ứng dịch vụ trung gian thanh toán theo quy định của pháp luật về thanh toán không dùng tiền mặt;”

8. Sửa đổi điểm a khoản 1 Điều 30 như sau:

“a) Địa điểm đầu tư xây dựng trường đua ngựa, đua chó phải phù hợp với quy hoạch tỉnh nơi xây dựng trường đua ngựa, đua chó;”

9. Sửa đổi khoản 1 Điều 35 như sau:

“1. Trong trường hợp doanh nghiệp thay đổi bất kỳ nội dung trong Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược đua ngựa, đặt cược đua chó đã được quy định tại khoản 1 Điều 33 của Nghị định này, doanh nghiệp phải làm thủ tục điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược.”

10. Sửa đổi khoản 5 Điều 37 như sau:

“5. Quyết định thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược của doanh nghiệp được Bộ Tài chính công bố trên cổng thông tin điện tử của Bộ Tài chính”.

11. Sửa đổi, bổ sung Điều 38 như sau:

a) Bổ sung khoản 1 Điều 38 như sau: *“*1. Chính phủ cho phép 01 doanh nghiệp được phép tổ chức thí điểm kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế (sau đây gọi là doanh nghiệp đặt cược bóng đá). Thời gian thí điểm kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế là 05 năm kể từ ngày doanh nghiệp được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế. Sau thời gian thí điểm, Chính phủ sẽ tổng kết, đánh giá để quyết định việc tiếp tục cho phép thí điểm kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế hoặc có thể chấm dứt không cho phép thí điểm kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế.*”*

b) Sửa đổi, bổ sung điểm a, c và đ khoản 2 Điều 38 như sau:

- Sửa đổi điểm a khoản 2 Điều 38 như sau: *“*a) Vốn điều lệ tối thiểu 1.000 tỷ đồng (một nghìn tỷ đồng)”;

- Sửa đổi, bổ sung điểm c khoản 2 Điều 38 như sau:*“*c) Phương án kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế khả thi và bao gồm các nội dung cơ bản sau:

- Mô hình tổ chức của doanh nghiệp đặt cược bóng đá bao gồm các nội dung sau: sơ đồ tổ chức doanh nghiệp; chức năng, nhiệm vụ và số lượng nhân sự dự kiến của mỗi phòng, ban, bộ phận chuyên môn của doanh nghiệp;

- Phương án tổ chức thí điểm kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế bao gồm các nội dung cơ bản sau: sản phẩm đặt cược; phương thức phân phối vé đặt cược; thời gian dự kiến kinh doanh đối với từng sản phẩm đặt cược và phương thức phân phối vé đặt cược; thiết bị và công nghệ sử dụng đối với từng phương thức phân phối vé đặt cược; hệ thống đại lý bán vé đặt cược; các biện pháp quản lý người chơi và bảo đảm an ninh, trật tự đối với từng phương thức phân phối vé đặt cược;

- Phương án tài chính trong 05 năm thí điểm kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế gắn với phương án đầu tư bao gồm các nội dung cơ bản sau: nguồn vốn đầu tư (vốn chủ sở hữu của doanh nghiệp, vốn huy động); phương án đầu tư cụ thể quy định tại điểm b khoản này; doanh thu, chi phí, kết quả kinh doanh, nghĩa vụ nộp thuế theo quy định của pháp luật về thuế; đề xuất nộp ngân sách nhà nước bằng tiền theo quy định tại điểm đ khoản này và cam kết bảo đảm thực hiện đề xuất này;

- Bố trí nhân sự dự kiến tại doanh nghiệp đặt cược bóng đá, trong đó nêu rõ năng lực, kinh nghiệm của người quản lý, điều hành doanh nghiệp, đối tác tham gia tổ chức thí điểm kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế (nếu có); vị trí, kinh nghiệm làm việc trong lĩnh vực liên quan đến hoạt động kinh doanh đặt cược (tài chính, công nghệ, kinh doanh và kinh doanh đặt cược).

- Sửa đổi, bổ sung điểm đ khoản 2 Điều 38 như sau: “đ) Có đề xuất nộp ngân sách nhà nước bằng tiền để thực hiện các chương trình an sinh xã hội ngoài các nghĩa vụ nộp thuế theo quy định của pháp luật về thuế.”

c) Sửa đổi, bổ sung khoản 3, bổ sung các khoản 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, 11, 12 Điều 38 như sau:

*“*3. Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với các Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tư pháp, Bộ Công an và các bộ, ngành liên quan tổ chức đấu thầu lựa chọn doanh nghiệp tổ chức thí điểm kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế. Việc đấu thầu lựa chọn doanh nghiệp đặt cược bóng đá áp dụng hình thức đấu thầu rộng rãi trong nước và phương thức lựa chọn doanh nghiệp là một giai đoạn hai túi hồ sơ. Quy trình chi tiết đấu thầu lựa chọn doanh nghiệp đặt cược bóng đá thực hiện theo quy định tại khoản 4, 5, 6, 7, 8, 9 và 10 Điều này.

4. Kế hoạch lựa chọn doanh nghiệp

a) Lập kế hoạch lựa chọn doanh nghiệp. Kế hoạch lựa chọn doanh nghiệp bao gồm các nội dung cơ bản sau: Thông tin chung về lựa chọn doanh nghiệp; hình thức và phương thức lựa chọn doanh nghiệp; thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn doanh nghiệp; thỏa thuận nguyên tắc với doanh nghiệp được lựa chọn; các nội dung khác (nếu có) theo yêu cầu quản lý của nhà nước.

b) Thẩm định và phê duyệt kế hoạch lựa chọn doanh nghiệp.

5. Chuẩn bị lựa chọn doanh nghiệp

a) Lập hồ sơ mời thầu. Hồ sơ mời thầu bao gồm các nội dung cơ bản sau: Thông tin chung về lựa chọn doanh nghiệp; chỉ dẫn đối với doanh nghiệp bao gồm thủ tục đấu thầu và bảng dữ liệu đấu thầu; yêu cầu về tư cách hợp lệ của doanh nghiệp; yêu cầu về năng lực, kinh nghiệm; yêu cầu về kỹ thuật; yêu cầu về tài chính - thương mại; tiêu chuẩn đánh giá hồ sơ dự thầu bao gồm các tiêu chuẩn đánh giá về năng lực, kinh nghiệm, tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật, tài chính - thương mại và phương pháp đánh giá các nội dung này; các biểu mẫu dự thầu bao gồm đơn dự thầu, đề xuất về kỹ thuật, đề xuất về tài chính - thương mại, bảo đảm dự thầu, cam kết của tổ chức tài chính (nếu có) và các biểu mẫu khác; thỏa thuận nguyên tắc với doanh nghiệp được lựa chọn; các nội dung khác (nếu có) theo yêu cầu quản lý của nhà nước.

b) Thẩm định và phê duyệt hồ sơ mời thầu.

6. Tổ chức lựa chọn doanh nghiệp

Việc mời thầu; phát hành, sửa đổi, làm rõ hồ sơ mời thầu; chuẩn bị, nộp, tiếp nhận, quản lý, sửa đổi, rút hồ sơ dự thầu; mở hồ sơ đề xuất về kỹ thuật; nguyên tắc đánh giá hồ sơ dự thầu; làm rõ hồ sơ dự thầu; sửa lỗi và hiệu chỉnh sai lệch áp dụng theo quy định tại Điều 31, 32, 33, 34, 35, 36 và 37 của Nghị định số 25/2020/NĐ-CP ngày 28 tháng 2 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đấu thầu về lựa chọn nhà đầu tư (viết tắt là Nghị định số 25/2020/NĐ-CP) và các văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế (nếu có).

7. Đánh giá hồ sơ đề xuất về kỹ thuật

Việc đánh giá hồ sơ đề xuất về kỹ thuật; thẩm định, phê duyệt danh sách doanh nghiệp đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật áp dụng theo quy định tại Điều 38 và 39 của Nghị định số 25/2020/NĐ-CP và các văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế (nếu có).

8. Mở và đánh giá hồ sơ đề xuất về tài chính - thương mại

a) Việc mở hồ sơ đề xuất về tài chính - thương mại; đánh giá hồ sơ đề xuất về tài chính - thương mại áp dụng theo quy định tại Điều 40 và 41 của Nghị định số 25/2020/NĐ-CP và các văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế (nếu có);

b) Nguyên tắc xét duyệt trúng thầu

Doanh nghiệp được đề nghị lựa chọn khi đáp ứng đủ các điều kiện sau:

- Có hồ sơ dự thầu hợp lệ;

- Có năng lực, kinh nghiệm đáp ứng yêu cầu;

- Có đề xuất về kỹ thuật đáp ứng yêu cầu;

- Có đề xuất nộp ngân sách nhà nước bằng tiền cao nhất trong 05 năm tổ chức thí điểm kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 38 của Nghị định này và phù hợp với phương án đầu tư, phương án kinh doanh do doanh nghiệp đề xuất tại hồ sơ dự thầu.

9. Trình, thẩm định, phê duyệt và công khai kết quả lựa chọn doanh nghiệp

a) Việc trình, thẩm định và phê duyệt kết quả lựa chọn doanh nghiệp áp dụng theo quy định tại khoản 1, 2 và 3 Điều 43 của Nghị định số 25/2020/NĐ-CP và các văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế (nếu có);

b) Đăng tải thông tin về kết quả lựa chọn doanh nghiệp.

10. Đàm phán, hoàn thiện và ký kết thỏa thuận nguyên tắc

a) Đàm phán, hoàn thiện thỏa thuận nguyên tắc

- Căn cứ kết quả lựa chọn doanh nghiệp, doanh nghiệp xếp thứ nhất được mời đến đàm phán, hoàn thiện thỏa thuận nguyên tắc. Trường hợp doanh nghiệp được mời đến đàm phán, hoàn thiện thỏa thuận nguyên tắc nhưng không đến hoặc từ chối đàm phán, hoàn thiện thỏa thuận nguyên tắc thì doanh nghiệp sẽ không được nhận lại bảo đảm dự thầu.

- Việc đàm phán, hoàn thiện thỏa thuận nguyên tắc được dựa trên cơ sở sau đây: Báo cáo đánh giá hồ sơ dự thầu; hồ sơ dự thầu và các tài liệu làm rõ, sửa đổi hồ sơ dự thầu (nếu có) của doanh nghiệp; hồ sơ mời thầu.

- Trường hợp đàm phán, hoàn thiện thỏa thuận nguyên tắc không thành công, thực hiện xem xét, quyết định hủy kết quả lựa chọn doanh nghiệp và mời doanh nghiệp xếp hạng tiếp theo vào đàm phán, hoàn thiện thỏa thuận nguyên tắc. Trường hợp đàm phán, hoàn thiện với các doanh nghiệp tiếp theo không thành công thì xem xét, quyết định hủy thầu theo quy định tại khoản 1 Điều 17 của Luật đấu thầu.

b) Sau khi đàm phán, Bộ Tài chính ký thỏa thuận nguyên tắc với doanh nghiệp được lựa chọn theo mẫu quy định tại Phụ lục 2 của Nghị định này.

11. Tổ chuyên gia đấu thầu lựa chọn doanh nghiệp tổ chức thí điểm kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế

a) Bộ Tài chính thành lập tổ chuyên gia đấu thầu lựa chọn doanh nghiệp tổ chức thí điểm kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế;

b) Thành phần tổ chuyên gia gồm:

- Bộ Tài chính: các cán bộ, công chức có năng lực, kinh nghiệm trong lĩnh vực đấu thầu, đầu tư, thuế, tài chính, công nghệ thông tin, đặt cược;

- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch: cán bộ, công chức có năng lực, kinh nghiệm trong lĩnh vực thể thao;

- Bộ Kế hoạch và Đầu tư: cán bộ, công chức có năng lực, kinh nghiệm trong lĩnh vực đấu thầu, đầu tư;

- Bộ Tư pháp: cán bộ, công chức có năng lực, kinh nghiệm trong lĩnh vực pháp luật về đấu thầu, đầu tư, tài chính;

- Bộ Công an: cán bộ, công chức có năng lực, kinh nghiệm trong lĩnh vực an ninh đầu tư, tài chính, công nghệ thông tin;

- Bộ Thông tin và Truyền thông: cán bộ, công chức có năng lực, kinh nghiệm trong lĩnh vực công nghệ thông tin;

- Bộ Khoa học và Công nghệ: cán bộ, công chức có năng lực, kinh nghiệm trong lĩnh vực công nghệ thông tin;

- Các bộ, ngành có liên quan (nếu có).

c) Trách nhiệm của tổ chuyên gia thực hiện theo quy định tại Điều 76 Luật đấu thầu.

12. Trách nhiệm của các Bộ, ngành có liên quan

a) Trách nhiệm của Bộ Tài chính:

- Lập, thẩm định và phê duyệt kế hoạch lựa chọn doanh nghiệp;

- Phối hợp các Bộ, ngành có liên quan lập hồ sơ mời thầu; thẩm định hồ sơ mời thầu áp dụng theo quy định tại khoản 2 Điều 75 Nghị định số 25/2020/NĐ-CP và các văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế (nếu có); phê duyệt hồ sơ mời thầu;

- Tổ chức lựa chọn doanh nghiệp theo quy định tại Điều này; thẩm định danh sách doanh nghiệp đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật áp dụng theo quy định tại khoản 3 Điều 76 Nghị định số 25/2020/NĐ-CP và các văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế (nếu có); phê duyệt danh sách doanh nghiệp đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật;

- Thẩm định kết quả lựa chọn doanh nghiệp theo nội dung quy định tại khoản 4 Điều 76 Nghị định số 25/2020/NĐ-CP và các văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế (nếu có); phê duyệt kết quả lựa chọn doanh nghiệp;

- Đàm phán, hoàn thiện và ký kết thỏa thuận nguyên tắc với doanh nghiệp được lựa chọn;

- Đăng tải thông tin về đấu thầu lựa chọn doanh nghiệp theo nội dung quy định tại Điều 4, 5 Nghị định số 25/2020/NĐ-CP và các văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế (nếu có);

- Thực hiện các trách nhiệm khác theo quy định của pháp luật về đấu thầu.

b) Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tư pháp, Bộ Công an, Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Khoa học và Công nghệ và các Bộ, ngành có liên quan:

- Phối hợp Bộ Tài chính lập hồ sơ mời thầu;

- Cử cán bộ, công chức tham gia tổ chuyên gia theo quy định tại khoản 11 Điều này.”

d) Sửa đổi số thứ tự khoản 4 Điều 38 như sau: “13. Doanh nghiệp được lựa chọn tổ chức thí điểm kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế theo quy định tại Điều này thực hiện thủ tục đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư.”

12. Bổ sung khoản 3 Điều 41 như sau:

“3. Việc điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế trong thời gian thực hiện thí điểm kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế được thực hiện theo quy định tại Điều 35 của Nghị định này.”

13. Bổ sung khoản 2 Điều 70 như sau:

“2. Quyết định điều chỉnh mức đặt cược tối thiểu và mức đặt cược tối đa trong từng thời kỳ theo quy định tại khoản 3 Điều 8 của Nghị định này.”

**Điều 2. Điều khoản thi hành**

1. Nghị định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày … tháng …. năm …...

2. Bộ trưởng Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành có liên quan hướng dẫn thực hiện Nghị định này.

3. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này./.

|  |  |
| --- | --- |
|  ***Nơi nhận:***  - Ban Bí thư Trung ương Đảng;- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ; - Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;- VP BCĐ TW về phòng, chống tham nhũng;- HĐND, UBND các tỉnh, TP trực thuộc Trung ương;- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;- Văn phòng Tổng Bí thư;- Văn phòng Chủ tịch nước; - Văn phòng Quốc hội; Hội đồng Dân tộc và các UB của Quốc hội; - Tòa án nhân dân tối cao; - Viện Kiểm sát ND tối cao; - Kiểm toán Nhà nước; - Ủy ban GSTC Quốc gia; - Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam; - Cơ quan Trung ương các đoàn thể;- VPCP: BTCN, các PCN, Cổng TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;- Lưu: Văn thư, KTTH (5b).  | **TM. CHÍNH PHỦ****THỦ TƯỚNG****Nguyễn Xuân Phúc** |

**Phụ lục 1: Danh mục các trận đấu, giải thi đấu bóng đá quốc tế**

*(Ban hành kèm theo Nghị định số .... /2020/NĐ-CP ngày .... của Chính phủ)*

**1. Danh mục các giải thi đấu bóng đá quốc tế**

| **STT** | **Tên giải thi đấu** **bóng đá quốc tế** | **Tên quốc tế** | **Tên liên đoàn** **tổ chức** |
| --- | --- | --- | --- |
| 1. | Giải bóng đá vô địch thế giới | FIFA World Cup | Liên đoàn bóng đá thế giới (FIFA) |
| 2. | Giải bóng đá nữ vô địch thế giới | FIFA Women's World Cup | FIFA |
| 3. | Vòng loại giải bóng đá vô địch thế giới | FIFA World Cup qualification | FIFA |
| 4. | Vòng loại giải bóng đá nữ vô địch thế giới | FIFA Women's World Cup qualification | FIFA |
| 5. | Giải bóng đá Cúp Liên đoàn các châu lục  | FIFA Confederations Cup | FIFA |
| 6. | Giải bóng đá vô địch U-20 thế giới | FIFA U-20 World Cup | FIFA |
| 7. | Giải bóng đá nữ vô địch U-20 thế giới | FIFA U-20 Women's World Cup | FIFA |
| 8. | Giải bóng đá vô địch các câu lạc bộ thế giới | FIFA Club World Cup | FIFA |
| 9. | Giải bóng đá vô địch Châu Âu | UEFA EURO | Liên đoàn bóng đá Châu Âu (UEFA) |
| 10. | Vòng loại giải bóng đá vô địch Châu Âu | UEFA EURO qualification | UEFA |
| 11. | Giải bóng đá vô địch Cúp C1 Châu Âu | UEFA Champions League | UEFA |
| 12. | Giải bóng đá vô địch Cúp C2 Châu Âu | UEFA Europa League | UEFA |
| 13. | Giải bóng đá ngoại hạng Anh | Premier League | Liên đoàn bóng đá Anh |
| 14. | Giải vô địch quốc gia Tây Ban Nha | La Liga | Liên đoàn bóng đá Tây Ban Nha |
| 15. | Giải vô địch quốc gia Đức | Bundesliga | Liên đoàn bóng đá Đức |
| 16. | Giải vô địch quốc gia Italia | Serie A | Liên đoàn bóng đá Italia |
| 17. | Giải vô địch quốc gia Pháp | Ligue 1 | Liên đoàn bóng đá Pháp |
| 18. | Giải bóng đá Cúp Châu Á | AFC Asian Cup | Liên đoàn bóng đá Châu Á (AFC) |
| 19. | Vòng loại giải bóng đá Cúp Châu Á | AFC Asian Cup qualification | AFC |
| 20. | Giải bóng đá nữ Cúp Châu Á | AFC Women's Asian Cup | AFC |
| 21. | Giải bóng đá vô địch U-23 Châu Á | AFC U-23 Championship | AFC |
| 22. | Giải bóng đá vô địch các câu lạc bộ châu Á | AFC Champions League | AFC |
| 23. | Vòng loại giải bóng đá vô địch các câu lạc bộ châu Á  | AFC Champions League qualification  | AFC |
| 24. | Giải bóng đá Cúp AFC | AFC Cup | AFC |
| 25. | Giải bóng đá vô địch Bắc Mỹ, Trung Mỹ và Caribe | CONCACAF Gold Cup | Liên đoàn bóng đá Bắc Mỹ, Trung Mỹ và Caribe (CONCACAF) |
| 26 | Cúp bóng đá Nam Mỹ | Copa América | Liên đoàn bóng đá Nam Mỹ (CONMEBOL)  |
| 27. | Copa Libertadores de América  | Copa Libertadores | (CONMEBOL) |
| 28. | Giải bóng đá Cúp quốc gia Anh | FA Cup  | Liên đoàn bóng đá Anh |
| 19. | Giải bóng đá Cúp nhà vua Tây Ban Nha | La Copa del Rey | Liên đoàn bóng đá Tây Ban Nha |
| 30. | Giải bóng đá Cúp quốc gia Đức | DFB Cup | Liên đoàn bóng đá Đức |
| 31. | Giải bóng đá Cúp quốc gia Italia | Coppa Italia | Liên đoàn bóng đá Italia |
| 32. | Giải bóng đá Cúp quốc gia Pháp | Coupe de France | Liên đoàn bóng đá Pháp |

**2. Danh mục các trận thi đấu bóng đá quốc tế**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Tên trận thi đấu** **bóng đá quốc tế** | **Tên quốc tế** | **Cơ quan tổ chức** |
| 1. | Siêu cúp bóng đá Châu Âu | European Super Cup hay UEFA Super Cup | UEFA |
| 2. | Siêu cúp bóng đá Châu Á | Asian Super Cup | AFC |
| 3. | Siêu cúp bóng đá Nam Mỹ | Copa Sudamericana | CONMEBOL |
| 4. | Siêu cúp bóng đá Bắc Mỹ, Trung Mỹ và Caribe  | CONCACAF Champions League | CONCACAF |
| 5. | Siêu cúp quốc gia Anh | FA Community Shield | Liên đoàn bóng đá Anh |
| 6. | Siêu cúp quốc gia Tây Ban Nha | Supercopa de Espana | Liên đoàn bóng đá Tây Ban Nha |
| 7. | Siêu cúp quốc gia Đức | [DFL-Supercup](https://vi.wikipedia.org/wiki/Si%C3%AAu_c%C3%BAp_b%C3%B3ng_%C4%91%C3%A1_%C4%90%E1%BB%A9c%22%20%5Co%20%22Si%C3%AAu%20c%C3%BAp%20b%C3%B3ng%20%C4%91%C3%A1%20%C4%90%E1%BB%A9c) | Liên đoàn bóng đá Đức |
| 8. | Siêu cúp quốc gia Italia | [Supercoppa Italiana](https://vi.wikipedia.org/wiki/Si%C3%AAu_c%C3%BAp_b%C3%B3ng_%C4%91%C3%A1_%C3%9D%22%20%5Co%20%22Si%C3%AAu%20c%C3%BAp%20b%C3%B3ng%20%C4%91%C3%A1%20%C3%9D) | Liên đoàn bóng đá Italia |
| 9. | Siêu cúp quốc gia Pháp | Trophée des Champions | Liên đoàn bóng đá Pháp |
| 10. | Trận đấu giữa hai đội tuyển của hai liên đoàn bóng đá quốc gia thuộc hai quốc gia khác nhau | - | Liên đoàn bóng đá thuộc hai quốc gia khác nhau |
| 11. | Trận đấu giữa đội tuyển bóng đá quốc gia với một đội tuyển bóng đá trẻ thuộc hai liên đoàn bóng đá quốc gia khác nhau | - | Liên đoàn bóng đá thuộc hai quốc gia khác nhau |
| 12. | Trận đấu giữa đội tuyển bóng đá quốc gia với một câu lạc bộ bóng đá thuộc hai liên đoàn bóng đá quốc gia khác nhau | - | Liên đoàn bóng đá thuộc hai quốc gia khác nhau |
| 13. | Trận đấu giữa đội tuyển bóng đá trẻ quốc gia với một đội tuyển bóng đá trẻ quốc gia thuộc hai liên đoàn bóng đá quốc gia khác nhau | - | Liên đoàn bóng đá thuộc hai quốc gia khác nhau |
| 14. | Trận đấu giữa hai câu lạc bộ bóng đá thuộc hai liên đoàn bóng đá quốc gia khác nhau | - | Liên đoàn bóng đá thuộc hai quốc gia khác nhau |
| 15. | Trận đấu giữa đội tuyển bóng đá trẻ quốc gia với một câu lạc bộ bóng đá thuộc hai liên đoàn bóng đá quốc gia khác nhau | - | Liên đoàn bóng đá thuộc hai quốc gia khác nhau |

**Phụ lục 2: Nội dung cơ bản của Thỏa thuận nguyên tắc**

*(Ban hành kèm theo Nghị định số .... /2020/NĐ-CP ngày .... của Chính phủ)*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**

 *Hà Nội, ngày ..... tháng ..... năm .....*

 **Bộ Tài chính (Bên A)**

 - Người đại diện (họ và tên, chức vụ):………………………………….

 - Văn bản ủy quyền ký kết Thỏa thuận nguyên tắc (nếu có)……………

 **Doanh nghiệp (Bên B)**

 - Tên doanh nghiệp:…………………………………………………….

- Người đại diện (họ và tên, chức vụ):………………………………….

 - Văn bản ủy quyền ký kết Thỏa thuận nguyên tắc (nếu có)……………

 Bên A và Bên B đồng ý ký Thỏa thuận nguyên tắc về việc lựa chọn doanh nghiệp tổ chức thí điểm kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế với nội dung như sau:

 1. Bên B là doanh nghiệp trúng thầu để tổ chức thí điểm kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế theo quy định tại Điều 38 Nghị định này.

 2. Trách nhiệm và nghĩa vụ của Bên B:

 a) Thực hiện thủ tục về đầu tư theo quy định tại điểm c khoản 10 Điều 38 Nghị định này và quy định của pháp luật về đầu tư. Chịu trách nhiệm hoàn toàn về việc nếu không đáp ứng được điều kiện, hồ sơ khi thực hiện thủ tục đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư. Bên B không được quyền khiếu kiện cơ quan quản lý nhà nước về việc Bên B trúng thầu nhưng không đáp ứng điều kiện, hồ sơ khi thực hiện thủ tục đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư;

 b) Thực hiện kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế theo đúng quy định của pháp luật sau khi được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế;

 c) Số tiền đóng góp cho ngân sách nhà nước ngoài các nghĩa vụ nộp thuế theo quy định của pháp luật về thuế:

- Số tiền đóng góp trong 05 năm tổ chức thí điểm kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế là: ….. *(ghi rõ số tiền bằng số, bằng chữ và đồng tiền)*. Số tiền đóng góp cho ngân sách nhà nước này có hiệu lực trong suốt thời gian tổ chức thí điểm kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế, không hủy ngang và không được miễn trừ, trì hoãn, giảm trừ trong bất kỳ trường hợp nào hoặc vì bất kỳ lý do nào, kể cả trong trường hợp doanh nghiệp tổ chức thí điểm kinh doanh đặt cược có lợi nhuận âm trong năm tài chính. Số tiền đóng góp cho ngân sách nhà nước này là nguồn thu của ngân sách trung ương.

- Thời gian thanh toán: 06 tháng một lần.

- Thời điểm thanh toán: Trước ngày 30/6 và trước ngày 31/12 hàng năm. Số tiền nộp từng năm tối thiểu không thấp số tiền Bên B đề xuất đóng góp theo từng năm tại hồ sơ dự thầu.

- Hình thức thanh toán: Chuyển khoản vào tài khoản tại Kho bạc nhà nước trung ương (Mã chương: 018; Mục: ....; Khoản:....).

- Tại thời điểm Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế hết hiệu lực, Bên B nộp số tiền đóng góp cho ngân sách nhà nước còn lại và phải đảm bảo nguyên tắc tổng số tiền đóng góp thực tế trong 05 năm tổ chức thí điểm kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế không thấp hơn số tiền đề xuất đóng góp nêu trên là: ….. *(ghi rõ số tiền bằng số, bằng chữ và đồng tiền).*

d) Nộp cho Bên A bảo lãnh ngân hàng để đảm bảo thực hiện nghĩa vụ đóng góp cho ngân sách nhà nước trong 05 năm tổ chức thí điểm kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế.

- Số tiền bảo lãnh ngân hàng là: ..... *(ghi rõ số tiền bằng số, bằng chữ).* Số tiền bảo lãnh tương đương với 20% số tiền đóng góp cho ngân sách nhà nước quy định tại điểm c khoản 2 của Thỏa thuận nguyên tắc này.

- Thời hạn có hiệu lực bảo lãnh ngân hàng là 05 năm theo thời hạn hiệu lực của Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế và thời gian gia hạn hiệu lực bảo lãnh ngân hàng (nếu có).

 - Bảo lãnh ngân hàng này chỉ được giải tỏa sau khi bên B hoàn thành các nghĩa vụ nộp thuế theo quy định của pháp luật về thuế và nộp đầy đủ số tiền đóng góp cho ngân sách nhà nước trong 05 tổ chức thí điểm kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế quy định tại điểm c khoản 2 của Thỏa thuận nguyên tắc này.

3. Trách nhiệm của Bên A:

a) Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế sau khi Bên B thực hiện đầy đủ thủ tục về đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư và đáp ứng các điều kiện được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế theo quy định tại Điều 39 Nghị định này.

b) Tiếp nhận, quản lý giấy bảo lãnh thực hiện Thỏa thuận nguyên tắc và chỉ giải tỏa bảo lãnh thực hiện Thỏa thuận nguyên tắc sau khi Bên B hoàn thành các nghĩa vụ về thuế và số tiền đóng góp cho ngân sách nhà nước quy định tại điểm 2.c của Thỏa thuận nguyên tắc này.

4. Thời hạn có hiệu lực của Thỏa thuận nguyên tắc: kể từ ngày ký cho đến khi kết thúc Bên B hoàn thành các nghĩa vụ về thuế và và nộp đầy đủ số tiền đóng góp cho ngân sách nhà nước trong 05 tổ chức thí điểm kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế quy định tại điểm c khoản 2 của Thỏa thuận nguyên tắc này.

5. Thỏa thuận nguyên tắc này được lập thành sáu (06) bản có giá trị pháp lý như nhau, mỗi bên giữ ba (03) bản để thực hiện./.

|  |  |
| --- | --- |
| **ĐẠI DIỆN BÊN A***(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)* | **ĐẠI DIỆN BÊN B***(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)* |